

Số: 86/BC-TA

Cà Mau, ngày 15 tháng 11 năm 2019

**BÁO CÁO**  
**của Chánh án Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau**  
**về kết quả công tác năm 2019 và phương hướng nhiệm vụ năm 2020**

Thực hiện kế hoạch công tác Tòa án năm 2019, được sự quan tâm, chỉ đạo của Tòa án nhân dân (TAND) tối cao, của Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân; sự phối hợp của các cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương, TAND hai cấp tỉnh Cà Mau đạt kết quả như sau:

**I. KẾT QUẢ CÔNG TÁC NĂM 2019**

**1. Kết quả giải quyết các loại án**

Tổng thụ lý 12.396 vụ, việc các loại (tăng 1.148 vụ, việc); đã giải quyết 10.167 vụ, việc (tăng 884 vụ, việc), đạt 82,02%; còn phải giải quyết là 2.229 vụ, việc.

Án bị hủy là 79 vụ, trong đó hủy chủ quan 56 vụ, chiếm tỷ lệ 0,55% trên tổng số án giải quyết; án bị sửa là 192 vụ, trong đó sửa chủ quan 133 vụ, chiếm tỷ lệ là 1,32%.

*1.1. Công tác giải quyết án hình sự*

Thụ lý 1.040 vụ/1.474 bị cáo (tăng 81 vụ/160 bị cáo), giải quyết 931 vụ/1.310 bị cáo, đạt 89,52%. Số vụ án trả hồ sơ cho Viện kiểm sát để điều tra bổ sung là 23 vụ/47 bị cáo, kết quả chấp nhận yêu cầu điều tra bổ sung 08 vụ/22 bị cáo; tỷ lệ trả hồ sơ để điều tra bổ sung là 1%.

Trong xét xử án hình sự của TAND hai cấp đảm bảo đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Những vụ án lớn, đặc biệt nghiêm trọng, các vụ án tham nhũng, dư luận xã hội quan tâm đều được đưa ra xét xử kịp thời. Hình phạt áp dụng tương xứng với tính chất, mức độ và hành vi phạm tội. Những trường hợp cho bị cáo hưởng án treo, cải tạo không giam giữ được giám sát chặt chẽ, cân nhắc thận trọng, đảm bảo tính giáo dục, phòng ngừa, đồng thời thể hiện tính nhân đạo của pháp luật. Tòa án hai cấp luôn chú trọng phối hợp với các cơ quan tiến hành tố tụng cùng cấp xác định các vụ án điểm để tập trung điều tra, truy tố, đưa ra xét xử nhanh, kịp thời, đáp ứng yêu cầu chính trị của địa phương.

*1.2. Công tác giải quyết các vụ, việc dân sự*

Thụ lý 10.646 vụ, việc; đã giải quyết 8.561 vụ, việc, đạt 80,42%. Cụ thể:

- *Đối với vụ, việc dân sự*: Thụ lý 4.782 vụ, việc (tăng 985 vụ, việc); đã giải quyết 3.407 vụ, việc<sup>1</sup>; đạt 71,25%; còn tiếp tục giải quyết là 1.375 vụ, việc (trong đó có 739 vụ tranh chấp liên quan đến quyền sử dụng đất, chiếm tỷ lệ 53,75%).

- *Đối với vụ, việc hôn nhân và gia đình*: Thụ lý 5.715 vụ, việc (tăng 17 vụ, việc); đã giải quyết 5.042 vụ<sup>2</sup>, việc; đạt 88,22%.

- *Đối với vụ, việc kinh doanh thương mại*: Thụ lý 135 vụ, việc (tăng 02 vụ, việc); đã giải quyết 104 vụ, việc<sup>3</sup>; đạt 77,04%.

- *Đối với vụ, việc lao động*: Thụ lý 14 vụ, việc (giảm 84 vụ, việc); đã giải quyết 08 vụ, việc; đạt 57,14%.

Khi giải quyết các vụ, việc dân sự, Tòa án đã thực hiện khá tốt việc hướng dẫn cho các đương sự thực hiện các nghĩa vụ về cung cấp chứng cứ, đồng thời tích cực xác minh, thu thập chứng cứ trong những trường hợp cần thiết, theo quy định để giải quyết vụ án đúng pháp luật. Ngoài ra, Tòa án chú trọng công tác hòa giải trong quá trình giải quyết, tỷ lệ hòa giải thành trong việc giải quyết các loại vụ, việc giải quyết theo tố tụng dân sự là 3.118/8.068 vụ, việc (chiếm 38,65%).

### *1.3. Công tác giải quyết án hành chính*

Thụ lý 85 vụ (giảm 18 vụ); đã giải quyết 62 vụ<sup>4</sup>; đạt 72,94%.

Các khiếu kiện hành chính, nội dung chủ yếu là khiếu kiện các quyết định về lĩnh vực quản lý đất đai. Việc thực hiện Quy chế phối hợp giữa Ủy ban nhân dân và Tòa án còn hạn chế nên Tòa án vẫn còn gặp nhiều khó khăn trong quá trình giải quyết, tỷ lệ giải quyết đạt chưa cao.

### *1.4. Công tác giải quyết việc áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại TAND*

Thụ lý 625 hồ sơ (tăng 165 hồ sơ), đã giải quyết 613 hồ sơ, đạt 98,08%; còn lại 12 hồ sơ đang xem xét giải quyết.

Quá trình giải quyết, Tòa án áp dụng biện pháp xử lý hành chính đối với 607 trường hợp (trong đó đưa vào trường giáo dục 05 trường hợp; đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc 09 trường hợp; đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 593 trường hợp). Việc xem xét, áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án hai cấp đạt tỷ lệ cao, giải quyết đúng thời hạn, hình thức áp dụng đảm bảo đúng quy định.

## **2. Công tác thi hành án hình sự; miễn giảm các khoản thu nộp ngân sách Nhà nước và kiểm tra nghiệp vụ**

- *Công tác thi hành án hình sự*: Tòa án hai cấp đã ra quyết định thi hành án hình sự đối với 1.033 người bị kết án, đạt 100%; hoãn thi hành án 48 bị án, tạm đình chỉ thi hành án 06 bị án; ra quyết định giảm thời hạn chấp hành hình phạt tù cho 1.387 phạm nhân theo đề nghị của cơ quan thi hành án hình sự (xét giảm phần

<sup>1</sup> Hòa giải thành 796/3.007 vụ, việc, chiếm tỷ lệ 26,47%.

<sup>2</sup> Hòa giải thành 2.297/4.973 vụ, việc, chiếm tỷ lệ 46,19%.

<sup>3</sup> Hòa giải thành 25/82 vụ, việc, chiếm tỷ lệ 30,48%.

<sup>4</sup> Đối thoại thành 17/57 vụ, chiếm tỷ lệ 29,82%.

còn lại cho 211 phạm nhân, xét giảm một phần cho 1.143 phạm nhân, xét rút ngắn thời gian thử thách án treo cho 33 trường hợp); xét tha tù trước thời hạn có điều kiện cho 39 phạm nhân.

- *Công tác xét miễn, giảm các khoản thu nộp ngân sách Nhà nước*: Theo đề nghị của cơ quan thi hành án dân sự, xét miễn, giảm 305 trường hợp với tổng số tiền miễn, giảm là 292.924.064 đồng.

- *Công tác kiểm tra nghiệp vụ*: Tòa án tỉnh thường xuyên kiểm tra các bản án, quyết định và quá trình xem xét, giải quyết án của từng Thẩm phán nhằm kịp thời phát hiện để chấn chỉnh, rút kinh nghiệm và xử lý những sai sót trong hoạt động nghiệp vụ, nâng cao ý thức trách nhiệm của Thẩm phán, Thư ký trong công tác xét xử. Qua công tác kiểm tra nghiệp vụ của TAND hai cấp, Chánh án TAND tỉnh đã ban hành 03 văn bản kiến nghị Chánh án TAND cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xem xét theo thủ tục giám đốc thẩm; đồng thời hằng quý xét lỗi án hủy sửa để thông báo và tổ chức rút kinh nghiệm trong công tác xét xử đối với toàn thể Thẩm phán Tòa án hai cấp.

### **3. Công tác Hội thẩm nhân dân**

Trong năm, TAND tỉnh Cà Mau đã tổ chức tập huấn nâng cao nghiệp vụ xét xử cho Hội thẩm nhân dân hai cấp. Nội dung tập huấn tập trung vào triển khai 29 Án lệ đã được TAND tối cao công bố; kỹ năng giải quyết tranh chấp đất đai; rút kinh nghiệm án hủy, sửa của TAND hai cấp. Nhìn chung, các vị Hội thẩm có trình độ, kinh nghiệm và kiến thức pháp luật, tham gia xét xử với tinh thần trách nhiệm cao nên về cơ bản đội ngũ Hội thẩm đáp ứng được yêu cầu công tác xét xử.

### **4. Kết quả triển khai thực hiện các Nghị quyết của Đảng, Quốc hội về thực hiện công tác tư pháp và cải cách tư pháp**

Thực hiện các Nghị quyết của Đảng và Quốc hội về công tác tư pháp và cải cách tư pháp, TAND tỉnh Cà Mau đã đề ra Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ công tác, giao chỉ tiêu cho từng đơn vị thực hiện; đồng thời thực hiện kiểm tra, giám sát việc thực hiện nhiệm vụ của các đơn vị. Qua đó, chất lượng giải quyết các loại án từng bước được nâng cao, đảm bảo tính công khai, dân chủ, nghiêm minh, quyền và nghĩa vụ của người tham gia tố tụng được tôn trọng. Những vụ án tham nhũng, án có dư luận xã hội được đưa ra xét xử kịp thời, áp dụng hình phạt nghiêm khắc đối với người chủ mưu, cầm đầu, người lợi dụng chức vụ, quyền hạn để chiếm đoạt hoặc làm thất thoát số lượng lớn tài sản của Nhà nước. Tỷ lệ án bị hủy, sửa do nguyên nhân chủ quan đảm bảo theo tỷ lệ thi đua của ngành<sup>5</sup>. Công tác hòa giải trong giải quyết án dân sự, đối thoại trong giải quyết án hành chính từng bước được nâng cao, tỷ lệ hòa giải thành và đối thoại thành tăng so với năm 2018<sup>6</sup>.

Thực hiện tốt việc tổ chức phiên tòa rút kinh nghiệm<sup>7</sup>, việc tranh tụng tại phiên tòa được các Thẩm phán quan tâm đảm bảo, từng bước theo hướng thực chất, đảm bảo bị cáo, người bào chữa và những người tham gia tố tụng khác đều

<sup>5</sup> Chỉ tiêu thi đua của ngành đối với án hủy do lỗi chủ quan dưới 1,16%; án sửa do lỗi chủ quan dưới 3%.

<sup>6</sup> Tỷ lệ hòa giải thành tăng 1,84%; tỷ lệ đối thoại thành tăng 24,32%.

<sup>7</sup> Đã tổ chức được 64 phiên tòa rút kinh nghiệm.

bình đẳng trong việc đưa ra chứng cứ và tranh luận tại phiên tòa, đảm bảo việc ra bản án, quyết định đúng pháp luật; không để xảy ra trường hợp án tuyên không rõ ràng gây khó khăn cho công tác thi hành án. Khắc phục triệt để các vụ án quá thời hạn xét xử. Bên cạnh đó, Tòa án hai cấp đã đồng bộ về trang phục xét xử, mô hình phòng xử án mới; phát huy kỹ năng, thủ tục điều hành phiên tòa trên cơ sở tôn trọng nguyên tắc tranh tụng tại phiên tòa, qua đó từng bước nâng cao chất lượng phiên tòa theo tinh thần cải cách tư pháp.

Việc công bố bản án, quyết định trên Cổng thông tin điện tử TAND tối cao được Tòa án hai cấp triển khai thực hiện khá tốt. Đã công bố 3.351 bản án, quyết định đã có hiệu lực pháp luật phải công bố theo quy định.

TAND hai cấp tỉnh Cà Mau đã tinh giản 15/20 biên chế<sup>8</sup> theo Nghị quyết 39-NQ/TW và Nghị quyết số 18-NQ/TW. Việc sắp xếp tổ chức, cán bộ thực hiện đúng đề án Tòa án tối cao đã duyệt<sup>9</sup>.

Việc ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác được tăng cường nhằm nâng cao hiệu quả công tác, việc phân công án và thực hiện các hoạt động tố tụng trên phần mềm quản lý nghiệp vụ Tòa án hai cấp qua hệ thống mạng làm cho quá trình giải quyết được nhanh hơn. Trang thông tin điện tử của TAND tỉnh Cà Mau đã công khai lịch xét xử của Tòa án hai cấp, thủ tục hành chính tư pháp, kết quả trả lời công dân, tra cứu thông tin hồ sơ vụ, việc nhằm tạo điều kiện cho người tham gia tố tụng thuận tiện khi cần tiếp cận thông tin mà không phải đến trụ sở Tòa án. Đồng thời tại trụ sở Tòa án tỉnh bố trí màn hình thông tin lịch xét xử hàng ngày và các thông tin hướng dẫn khi tham gia tố tụng, qua đó góp phần công khai hoạt động của Tòa án, đồng thời phục vụ cho công tác tuyên truyền pháp luật và tạo điều kiện thuận lợi cho người tham gia tố tụng thực hiện quyền và nghĩa vụ của mình tại Tòa án.

## 6. Đánh giá chung

- *Về ưu điểm:* Năm 2019, TAND hai cấp tỉnh Cà Mau thực hiện nhiệm vụ trong tình hình hết sức khó khăn, lượng án thụ lý giải quyết tăng cao (tăng 1.148 vụ, việc), gây áp lực rất lớn đối với Tòa án hai cấp. Tuy nhiên với sự chủ động vượt khó và có nhiều giải pháp trong tổ chức thực hiện nên kết quả công tác của Tòa án hai cấp đạt khá theo kế hoạch đầu năm đề ra như: Tòa án hai cấp đã nỗ lực giải quyết số lượng lớn các loại án (giải quyết 10.167 vụ, việc); Không để xảy ra trường hợp án quá hạn luật định và án tuyên không rõ ràng, khó khăn cho công tác thi hành án; Tỷ lệ giải quyết án hình sự, hôn nhân và gia đình, xem xét áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án đạt cao; Việc xét xử các vụ án hình sự đảm bảo đúng người, đúng tội, đúng pháp luật; không có trường hợp kết án oan, sai, bỏ lọt tội phạm.

<sup>8</sup> Năm 2019 tinh giản 01 biên chế.

<sup>9</sup> Theo Quyết định 1859/QĐ-TCCB ngày 15/10/2018 của TAND tối cao về việc tổ chức các Tòa chuyên trách tại TAND các cấp tỉnh Cà Mau: TAND tỉnh Cà Mau có 05 Tòa chuyên trách (gồm Hình sự, Dân sự, Kinh tế, Hành chính, Gia đình và Người chưa thành niên); tổ chức 02 Tòa chuyên trách (gồm Hình sự và Dân sự) tại TAND thành phố Cà Mau và TAND huyện Trần Văn Thời.

Nhờ sự chủ động tìm cách tháo gỡ khó khăn trong công tác giải quyết các vụ, việc về dân sự, hành chính và tìm mọi giải pháp nhằm thực hiện Quy chế phối hợp giữa Tòa án và Ủy ban nhân dân nên tỷ lệ giải quyết các loại dân sự và hành chính cao hơn so với năm 2018<sup>10</sup>. Tỷ lệ hòa giải thành trong giải quyết án dân sự và đối thoại thành trong giải quyết án hành chính đều tăng, trong đó tỷ lệ đối thoại thành vượt chỉ tiêu thi đua đề ra<sup>11</sup>. Tỷ lệ giải quyết án kinh doanh thương mại tăng cao (tăng 7,87%).

Công tác kiểm tra nghiệp vụ luôn được tăng cường<sup>12</sup>, công tác rút kinh nghiệm qua công tác kiểm tra được thực hiện thường xuyên; kịp thời báo cáo kiến nghị kháng nghị theo trình tự giám đốc thẩm khi phát hiện những sai sót nghiêm trọng; thực hiện chuyển hồ sơ kịp thời theo yêu cầu của TAND cấp cao, Viện kiểm sát nhân dân cấp cao để phục vụ cho công tác giải quyết đơn đề nghị kháng nghị giám đốc thẩm, tái thẩm.

Việc đào tạo, bồi dưỡng về lý luận chính trị, chuyên môn nghiệp vụ, nâng cao kinh nghiệm, kỹ năng giải quyết các loại án cho Thẩm phán, Hội thẩm nhân dân, Thẩm tra viên, Thư ký luôn được lãnh đạo TAND tỉnh Cà Mau quan tâm thực hiện tốt thông qua công tác sơ kết, tổng kết kinh nghiệm xét xử, trao đổi, hướng dẫn áp dụng thống nhất pháp luật, chỉ đạo thực hiện nghiêm túc việc tham gia tập huấn nghiệp vụ do TAND tối cao tổ chức hàng tháng. Công tác tổ chức, cán bộ được Ban cán sự đảng TAND tỉnh quan tâm thực hiện thường xuyên, đảm bảo công khai, dân chủ, đúng quy định. Công tác cải cách thủ tục hành chính tư pháp được quan tâm duy trì và phát huy hiệu quả trên tinh thần phục vụ nhân dân.

Mặc dù còn khó khăn về kinh phí và cơ sở vật chất, Tòa án hai cấp đã cố gắng vượt khó, nâng cấp hệ thống phần mềm quản lý nghiệp vụ của TAND hai cấp tỉnh Cà Mau, nhằm hoàn thiện thêm các chức năng trong công tác quản lý, nghiệp vụ của Tòa án hai cấp; tranh thủ mọi nguồn vốn để cải tạo, nâng cấp trụ sở, nơi làm việc của 04 đơn vị Tòa án cấp huyện. Hiện nay cơ sở vật chất của TAND hai cấp được khang trang hơn và cơ bản đáp ứng được nhiệm vụ công tác.

#### **- Về hạn chế, khó khăn và nguyên nhân:**

Lượng án tăng cao, bình quân mỗi Thẩm phán giải quyết 10,5 vụ, việc/tháng (vượt nhiều so với quy định của TAND tối cao tối thiểu 06 vụ, việc/tháng/Thẩm phán); áp lực trong công việc là rất lớn; vẫn còn nhiều trường hợp, các đương sự, cơ quan hữu quan còn chưa hợp tác tốt trong việc cung cấp tài liệu chứng cứ cũng như tham gia phiên tòa, việc thực hiện ủy thác tư pháp còn chậm có kết quả... làm ảnh hưởng đến tiến độ giải quyết án; Một số quy định mới chậm có văn bản hướng dẫn, nên việc vận dụng pháp luật vào thực tiễn xét xử gặp nhiều khó khăn; Điều kiện, phương tiện làm việc của một số đơn vị Tòa án vẫn còn hạn chế.

<sup>10</sup> Tỷ lệ giải quyết án dân sự tăng 2,03%; tỷ lệ giải quyết án hành chính tăng 3,04%.

<sup>11</sup> Đối thoại thành đạt 29,82% (chỉ tiêu thi đua là 20%).

<sup>12</sup> Đã kiểm tra 7.369 bản án, quyết định; tổ chức 14 đợt kiểm tra công tác xét xử của các Tòa chuyên trách thuộc TAND tỉnh và các TAND cấp huyện trong tỉnh.

## II. PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ CÔNG TÁC NĂM 2020

- Tiếp tục triển khai thực hiện nghiêm túc các Chỉ thị, Nghị quyết, Kế hoạch của Đảng, Quốc hội và của Ban cán sự đảng TAND tối cao, Tỉnh ủy về công tác tư pháp và cải cách tư pháp gắn với việc thực hiện nhiệm vụ công tác của Tòa án.

- Tập trung tìm giải pháp nâng cao chất lượng giải quyết các loại án. Kịp thời đưa ra xét xử những vụ án lớn, trọng điểm, phức tạp, có dư luận xã hội, nhất là những vụ án tham nhũng, chú trọng thu hồi tài sản tham nhũng. Tăng cường công tác phối hợp với các cơ quan hữu quan trong công tác. Phấn đấu giải quyết các loại án đạt chỉ tiêu thi đua.

- Thực hiện công tác tổ chức, cán bộ đúng quy định, đáp ứng nhu cầu công tác. Chú trọng công tác đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn nghiệp vụ, đảm bảo tất cả Thẩm phán, Hội thẩm nhân dân, Thẩm tra viên, Thư ký được cập nhật, bổ sung kiến thức pháp luật mới. Kết hợp tăng cường công tác kiểm tra, thanh tra nội bộ, siết chặt kỷ cương, kỷ luật công vụ, kịp thời phát hiện và xử lý nghiêm các sai phạm, tiêu cực của cán bộ, công chức.

- Tiếp tục cải cách thủ tục hành chính tư pháp, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác, xây dựng hình ảnh Tòa án thân thiện, phục vụ.

Năm 2020, Tòa án hai cấp tỉnh Cà Mau quyết tâm tìm mọi giải pháp để hoàn thành các chỉ tiêu đề ra. Rất mong tiếp tục nhận được sự quan tâm của Hội đồng nhân dân và chính quyền địa phương tạo điều kiện thuận lợi cho TAND hai cấp hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao./. *HT*

### **Nơi nhận:**

- Thường trực HĐND tỉnh Cà Mau;
- Ban Pháp chế HĐND tỉnh Cà Mau;
- Đại biểu HĐND - Khóa IX;
- Lưu: VT, (TM: TANDTCM).



*Hà Thanh Hùng*  
**Hà Thanh Hùng**

**SỐ LIỆU THỤ LÝ VÀ GIẢI QUYẾT ÁN CỦA TOÀ ÁN NHÂN DÂN HAI CẤP**  
(*Từ ngày 01/11/2018 đến 31/10/2019*)

| CÁC LOẠI ÁN           |           | Thụ lý       | Giải quyết   | Tỷ lệ %      | Còn lại      |            | Án hủy     |              |            | Án sửa    |             |            |
|-----------------------|-----------|--------------|--------------|--------------|--------------|------------|------------|--------------|------------|-----------|-------------|------------|
|                       |           | Vụ           | Vụ           |              | Vụ           | Án quá hạn | Chủ quan   | Tỷ lệ %      | Khách quan | Chủ quan  | Tỷ lệ %     | Khách quan |
| 1                     |           | 2            | 3            | 4            | 5            | 6          | 7          | 8            | 9          | 10        | 11          | 12         |
| Hình sự               | Sơ thẩm   | 803          | 717          | 89,29        | 86           | 0          | 7,5        | 1,05         | 6          | 26        | 3,63        | 16         |
|                       | Phúc thẩm | 237          | 214          | 90,30        | 23           | 0          | 0          | 0,00         | 0          | 0         | 0,00        | 0          |
| <b>Tổng</b>           |           | <b>1.040</b> | <b>931</b>   | <b>89,52</b> | <b>109</b>   | <b>0</b>   | <b>7,5</b> | <b>0,81</b>  | <b>6</b>   | <b>26</b> | <b>2,79</b> | <b>16</b>  |
| Dân sự                | Sơ thẩm   | 4.329        | 3.007        | 69,46        | 1.322        | 0          | 31,5       | 1,05         | 14         | 84        | 2,79        | 32         |
|                       | Phúc thẩm | 453          | 400          | 88,30        | 53           | 0          | 7,5        | 1,88         | 1          | 0         | 0,00        | 0          |
| <b>Tổng</b>           |           | <b>4.782</b> | <b>3.407</b> | <b>71,25</b> | <b>1.375</b> | <b>0</b>   | <b>39</b>  | <b>1,14</b>  | <b>15</b>  | <b>84</b> | <b>2,47</b> | <b>32</b>  |
| Hôn nhân & Gia đình   | Sơ thẩm   | 5.638        | 4.973        | 88,21        | 665          | 0          | 0          | 0,00         | 1          | 14        | 0,28        | 9          |
|                       | Phúc thẩm | 77           | 69           | 89,61        | 8            | 0          | 1          | 1,45         | 0          | 0         | 0,00        | 0          |
| <b>Tổng</b>           |           | <b>5.715</b> | <b>5.042</b> | <b>88,22</b> | <b>673</b>   | <b>0</b>   | <b>1</b>   | <b>0,02</b>  | <b>1</b>   | <b>14</b> | <b>0,28</b> | <b>9</b>   |
| Kinh doanh thương mại | Sơ thẩm   | 109          | 82           | 75,23        | 27           | 0          | 2,5        | 3,05         | 0          | 6         | 7,32        | 1          |
|                       | Phúc thẩm | 26           | 22           | 84,62        | 4            | 0          | 0          | 0,00         | 0          | 0         | 0,00        | 0          |
| <b>Tổng</b>           |           | <b>135</b>   | <b>104</b>   | <b>77,04</b> | <b>31</b>    | <b>0</b>   | <b>2,5</b> | <b>2,40</b>  | <b>0</b>   | <b>6</b>  | <b>5,77</b> | <b>1</b>   |
| Lao động              | Sơ thẩm   | 11           | 6            | 54,55        | 5            | 0          | 1          | 16,67        | 1          | 0         | 0,00        | 0          |
|                       | Phúc thẩm | 3            | 2            | 66,67        | 1            | 0          | 1          | 50,00        | 0          | 0         | 0,00        | 0          |
| <b>Tổng</b>           |           | <b>14</b>    | <b>8</b>     | <b>57,14</b> | <b>6</b>     | <b>0</b>   | <b>2</b>   | <b>25,00</b> | <b>1</b>   | <b>0</b>  | <b>0,00</b> | <b>0</b>   |

| CÁC LOẠI ÁN                        |           | Thụ lý        | Giải quyết    | Tỷ lệ %      | Còn lại      |            | Án hủy      |             |             | Án sửa     |              |            |
|------------------------------------|-----------|---------------|---------------|--------------|--------------|------------|-------------|-------------|-------------|------------|--------------|------------|
|                                    |           | Vụ            | Vụ            |              | Vụ           | Án quá hạn | Chủ quan    | Tỷ lệ %     | Khách quan  | Chủ quan   | Tỷ lệ %      | Khách quan |
| 1                                  |           | 2             | 3             | 4            | 5            | 6          | 7           | 8           | 9           | 10         | 11           | 12         |
| Hành chính                         | Sơ thẩm   | 80            | 57            | 71,25        | 23           | 0          | 3           | 5,26        | 0           | 4          | 7,02         | 0          |
|                                    | Phúc thẩm | 5             | 5             | 100,00       | 0            | 0          | 1           | 20,00       | 0           | 0          | 0,00         | 0          |
| Tổng                               |           | 85            | 62            | 72,94        | 23           | 0          | 4           | 6,45        | 0           | 4          | 6,45         | 0          |
| Áp dụng biện pháp xử lý hành chính | Sơ thẩm   | 614           | 604           | 98,37        | 10           | 0          | 0           | 0,00        | 0           | 0          | 0,00         | 0          |
|                                    | Phúc thẩm | 11            | 9             | 81,82        | 2            | 0          | 0           | 0,00        | 0           | 0          | 0,00         | 0          |
| Tổng                               |           | 625           | 613           | 98,08        | 12           | 0          | 0           | 0,00        | 0           | 0          | 0,00         | 0          |
| <b>TỔNG CỘNG</b>                   |           | <b>12.396</b> | <b>10.167</b> | <b>82,02</b> | <b>2.229</b> | <b>0</b>   | <b>56,0</b> | <b>0,55</b> | <b>23,0</b> | <b>134</b> | <b>1,32</b>  | <b>58</b>  |
| <b>NĂM 2018</b>                    |           | <b>11.248</b> | <b>9.283</b>  | <b>82,53</b> | <b>1.965</b> | <b>2</b>   | <b>39,5</b> | <b>0,43</b> | <b>15</b>   | <b>156</b> | <b>1,68</b>  | <b>38</b>  |
| <b>SO SÁNH CÙNG KỲ</b>             |           | <b>1.148</b>  | <b>884</b>    | <b>-0,51</b> | <b>264</b>   | <b>-2</b>  | <b>16,5</b> | <b>0,12</b> | <b>8,0</b>  | <b>-22</b> | <b>-0,36</b> | <b>20</b>  |

Cà Mau, ngày 15 tháng 11 năm 2019

CHÁNH ÁN

Người tổng hợp



Nguyễn Cẩm Giang



Hà Thanh Hùng